

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH T.T.H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 29-8-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH T.T.H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang B.

Thẩm phán: Ông Lê Vũ T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Phương T.

2. Bà Hồ Thị Vân A.

3. Ông Dương Tuấn A.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhân T - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T.T.H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T.T.H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức T- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T.T.H, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **A S**; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970 tại tỉnh T.T.H; nơi cư trú: Thôn Pa Hy, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Tà Ôi; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quỳnh T (đã chết); con bà: Kẩn T (đã chết); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chồng: A Viết S (đã chết); con: Có 04 người con; con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2021 sau đó chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh T.T.H cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Thanh H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh T.T.H; địa chỉ: Số 09 Tôn Đức T, thành phố H, tỉnh T.T.H; có mặt.

- Người phiên dịch:

1. Hồ Thành Y, sinh ngày 13/7/1995; địa chỉ: Công an xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

2. Ra Pát T, sinh ngày 20/6/1992; địa chỉ: Công an viên thôn Paring Càn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Paring Càn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

2. Hoài V. O, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Paring Càn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

3. Hoài Thị V, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn Paring Càn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

4. Hoàng Thị Êl, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Càn Te, xã Hồng Th, huyện A.L, tỉnh T.T.H; vắng mặt.

5. Lê H. O, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Giồng, xã Hương Nguyên, huyện A.L, tỉnh T.T.H; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. A Thiếp T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Pa Hy, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

2. A Thiếp Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Càn Tôm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H; có mặt.

- Người làm chứng:

Hồ Thị Trinh (có mặt), A Viết Thi Thốt (có mặt), Nguyễn Thị Hương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo A Sl và ông Hoài Văn H(sinh năm: 1958, là người dân tộc Pa Cô, trú tại: Thôn Paring - Càn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H) đều góa chồng và góa vợ. Sau khi vợ ông H mất, khoảng tháng 7/2020 giữa A Sl và ông H nảy sinh tình cảm nên hai người có ý định về chung sống với nhau. Do vợ ông H mới mất chưa được 01 năm nên các con của ông H chưa đồng ý. Ông H thuyết phục các con của mình và cả hai gia đình đều thống nhất đến đầu tháng 5 năm 2021 (âm lịch) sẽ tổ chức đám cưới cho hai người. Tuy nhiên, khi gần đến thời điểm đám cưới do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên việc tổ chức đám cưới cho hai người chưa thực hiện được làm hai người buồn phiền.

Theo lời khai của bị cáo A Sl: Vào chiều ngày 20/8/2021, A Sl đến nhà ông H chơi, tại đây cả hai hẹn nhau rạng sáng ngày 21/8/2021 đến tại khu vực suối A Á thuộc thôn Paring - Càn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H để nói chuyện (địa điểm này cách phía sau nhà ông H khoảng 200 mét). Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, A Sl đi bộ từ nhà mình đến nhà ông H và sau đó cùng nhau đi ra địa điểm đã hẹn trước. Khi đi, ông H lấy từ nhà ông H một con dao mang

theo. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, hai người đi đến khu vực bờ suối A Á ngồi tâm sự. Tại đây, ông H tỏ ra buồn phiền và lo lắng cho tương lai của hai người nên bàn bạc với A SI sẽ chết cùng nhau, A SI sẽ giết ông H chết trước rồi tự tử theo sau. Ông H lấy cây dao đã mang theo sẵn từ trước đưa cho A SI, A SI cầm dao đi ra phía sau lưng ông H, tay phải cầm dao chém mạnh 01 nhát vào vị trí cổ bên phải, thấy ông H chưa chết, A SI tiếp tục chém thêm 3 nhát nữa vào cổ thì ông H chết. Khi thấy ông H đã chết, phần đầu vẫn còn dính trên cơ thể, A SI đặt ông H nằm xuống khu vực bờ suối, đi bộ lên lại nhà ông H lấy 02 cái áo mưa rồi quay lại chỗ để xác ông H, cõng xác ông H lội sang bờ suối bên kia. Trong lúc cõng xác ông H qua suối, A SI nảy sinh ý định cắt đầu và moi tim của ông H với mục đích để cạnh mình khi tự tử. A SI đặt xác xuống bờ cát, quay lại lấy 02 áo mưa và nhét 01 túi ni lông rồi đến chỗ xác ông H dùng dao cắt đầu, rạch vùng ngực moi tim ông H bỏ vào 01 túi ni lông. Tiếp đó, A SI dùng con dao đã giết ông H để đào hố cát, lấy 02 áo mưa quấn phần xác ông H chôn xuống hố lấp đất lại và lấy đá, cành cây ở gần đó để lên phần đất chôn ông H. Sau khi chôn ông H xong, A SI mang theo túi ni lông bên trong có đựng đầu, tim của ông H đi bộ dọc suối A Á về nhà của mình chôn tại sườn đồi phía sau nhà, rồi ném con dao gậy án, áo của ông H cùng áo của A SI xuống suối.

Đến khoảng 08 giờ 00 cùng ngày, A SI đến nhà ông H thì gặp con trai ông H là Hoài V. Ở, anh có hỏi: “Bố tôi đi mô rồi sao không thấy?” A SI trả lời: “Rạng sáng thì chúng tôi có gặp nhau rồi sau đó ông đi xuống hướng phía dưới, còn tôi đi bộ lên phía trên”. Sau đó A SI ở lại nhà của ông H đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì về lại nhà mình. Sáng ngày 22/8/2021, A SI đến nhà ông H cho đến khoảng 15 giờ 00 xem mọi người trong nhà tìm kiếm ông H thì anh Hoài V. Ở thấy bên bờ suối bốc mùi hôi thối và xung quanh có nhiều ruồi bâu nên gọi A SI mang cuộc xuống suối. Mọi người tìm kiếm và phát hiện xác nghi của ông H, A SI đi về nhà lấy bột giặt Ô mô và sữa tắm trẻ em uống để tự tử. Đến khoảng 20 giờ ngày 22/8/2021, lực lượng chức năng phát hiện và đưa A SI đi cấp cứu tại bệnh viện A.L.

Quá trình điều tra, bị cáo A SI đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Ngày 22/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T.T.H có Quyết định trưng cầu giám định tử thi số: 113/QĐ-CSHS, xác định nguyên nhân chết, thời gian chết và cơ chế hình thành dấu vết đối với nạn nhân Hoài Văn H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 472/GĐ ngày 26/8/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T.T.H kết luận:

“... ”

* Nguyên nhân chết:

+ Mất máu cấp do vết thương vùng cổ.

* Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương vùng cổ và vùng ngực bụng do tác động bởi vật có cạnh sắc tạo nên.

+ Thời gian chết:

+ Sau bữa ăn cuối từ 2 đến 4 giờ. Thời gian chết từ 36 đến 72 giờ kể từ thời điểm khám nghiệm”.

- Ngày 06/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T.T.H có Quyết định trưng cầu giám định đường vân số 117/QĐ-CSHS, để giám định dấu vết đường vân thu tại tử thi (phần thân) so với chỉ bản của ông Hoài Văn H.

Tại bản kết luận giám định số: 523/GĐ ngày 17/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.T.H kết luận:

“ ...

+ Dấu vân tay ngón nhẫn phải, ngón út trái, ngón giữa trái so với vân tay trên chỉ bản số HH41, ghi họ tên: Hoài Văn H do cùng một người in ra”.

- Ngày 27/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T.T.H có Quyết định trưng cầu giám định máu số: 119/QĐ-CSHS.

Tại Bản kết luận giám định số 502/GĐ ngày 26/9/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh T.T.H, kết luận:

+ Trên chiếc áo vải màu vàng có hoa văn màu đen ghi thu của bà A S1 (Ký hiệu M1) gửi giám định không dính máu.

+ Trên chiếc quần vải màu đỏ có hoa văn trắng ghi thu của bà A S1 (Ký hiệu M2) gửi giám định không dính máu.

+ Trên chiếc quần ống vải dài nữ màu đỏ ghi thu của bà A S1 (Ký hiệu M3) gửi giám định không dính máu.

+ Mẫu máu lỏng ghi thu của nạn nhân Hoài Văn H trong quá trình khám nghiệm tử thi gửi giám định thuộc nhóm máu AB.

- Ngày 27/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T.T.H có Quyết định trưng cầu giám định máu số: 118/QĐ-CSHS.

Tại Bản kết luận giám định số: 501/GĐ ngày 13/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.T.H, kết luận:

+ Chất màu nâu ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (ký hiệu là M1) gửi giám định là máu người, nhóm máu AB.

+ Chất màu nâu ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 2 (ven suối) (ký hiệu là M2) gửi giám định là máu người, nhóm máu AB.

+ Chất màu nâu ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (bờ suối) (ký hiệu là M3) gửi giám định là máu người, nhóm máu AB.

+ Trên con dao có cán gỗ, lưỡi bằng kim L, dài 38,5cm, phần lưỡi dài 25,5cm, nơi rộng nhất ở phần lưỡi là 6,3cm ghi thu tại suối A Á (ký hiệu M4) gửi giám định không dính máu,

+ Trên đồng hồ đeo tay bằng kim L màu trắng ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 4 (ký hiệu M5) gửi giám định không dính máu.

+ Mẫu máu lỏng ghi thu của nạn nhân Hoài Văn Htrong quá trình khám nghiệm tử thi gửi giám định thuộc nhóm máu AB.

- Ngày 30/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T.T.H có Quyết định trưng cầu giám định ADN số: 122/QĐ-CSHS.

Tại Bản kết luận giám định số: 1035C/C09C-Đ3 ngày 08/9/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

+ Phần đầu nghi của ông Hoài Văn H và phần thân của ông Hoài Văn H là cùng một người.

+ Trên mẫu móng tay ghi thu của bà A SI không có ADN của ông Hoài Văn H.

** Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:*

- 02 tấm ny lông màu xanh và màu trắng.
- 01 chiếc quần đùi màu đỏ, mặt trước có số “1”, dòng chữ “LFC và biểu tượng hình con chim.
- 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu trắng, kích thước 0,18 x 0,04cm.
- 01 con dao đầu bằng, cán gỗ, có phần lưỡi làm bằng kim L kích thước 25,5x6,3cm, phần cán làm bằng gỗ, kích thước 13x3cm.
- 01 chiếc áo vải màu vàng có hoa văn màu đen.
- 01 chiếc quần vải màu đỏ có hoa văn trắng.
- 01 chiếc quần ống vải dài nữ màu đỏ.
- 01 đôi dép nhựa màu xanh, trên dép có chữ NIKa.
- 01 danh bản có 04 dấu vân tay.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường được số tiền 30.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSTTH-P2 ngày 18/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T.T.H đã truy tố bị cáo A SI về tội: “Giết người” theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T.T.H giữ nguyên quan điểm của cáo trạng đã truy tố và đề nghị H đồng xét xử:

** Về trách nhiệm hình sự:*

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo A SI mức án từ 19 đến 20 năm tù về tội “Giết người”.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên đề nghị H đồng xét xử không xem xét.

** Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 tấm ny lông màu xanh và màu trắng; 01 chiếc quần đùi màu đỏ, mặt trước có số “1”, dòng chữ “LFC và biểu tượng hình con chim; 01 con dao đầu bằng, cán gỗ, có phần lưỡi làm bằng kim L kích thước 25,5x6,3cm, phần cán làm bằng gỗ, kích thước 13x3cm; 01 chiếc áo vải màu vàng có hoa văn màu đen; 01 chiếc quần vải màu đỏ có hoa văn trắng; 01 chiếc quần ống vải dài nữ màu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu xanh, trên dép có chữ NIKa; 01 danh bản có 04 dấu vân tay. Trả lại cho đại diện hợp pháp bị hại 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu trắng, kích thước 0,18 x 0,04cm.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh của đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về hành vi và pháp luật của bị cáo còn hạn chế; xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là “phạm tội do lạc hậu” để xử phạt bị cáo 12 năm tù.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người phiên dịch, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, tại khu vực bờ suối A Á, thuộc thôn Paring Cấn Sâm, xã Hồng H, huyện A L, tỉnh T.T.H, A S1 có hành vi dùng dao chém nhiều nhất vào cổ ông Hoài Văn H làm ông H tử vong; A S1 tiếp tục dùng dao cắt phần đầu và mở lồng ngực để moi tim của nạn nhân, sau

đó chôn xác rồi đem đầu, tim của nạn nhân về chôn tại sườn đồi phía sau nhà của A S1. Bị cáo thực hiện hành vi giết người một cách mang rợ, nên đã phạm vào tội “Giết người” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T.T.H truy tố bị cáo với tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo A S1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào cổ, cắt phần đầu và mổ lòng ngực để mọi tim của bị hại sẽ khiến bị hại tử vong; hành vi này là vi phạm pháp luật hình sự, đã xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện, tuy nhiên mục đích phạm tội của bị cáo là nhằm để bị cáo và ông H cùng chết chung, nhận thức này của bị cáo có phần nông nổi, nên xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn cũng đủ để giáo dục bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo nhận thức được dùng dao chém vào vùng cổ của ông H sẽ làm ông H chết, nên không có cơ sở để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng. Hiện nay người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý như sau:

Cần tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng không còn giá trị:

- 02 tấm ny lông màu xanh và màu trắng.
- 01 chiếc quần đùi màu đỏ, mặt trước có số “1”, dòng chữ “LFC và biểu tượng hình con chim.
- 01 con dao đầu bằng, cán gỗ, có phần lưỡi làm bằng kim L kích thước 25,5x6,3cm, phần cán làm bằng gỗ, kích thước 13x3cm.
- 01 chiếc áo vải màu vàng có hoa văn màu đen.
- 01 chiếc quần vải màu đỏ có hoa văn trắng.
- 01 chiếc quần ống vải dài nữ màu đỏ.

- 01 đôi dép nhựa màu xanh, trên dép có chữ NIKa.
- 01 danh bản có 04 dấu vân tay.

Đối với 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu trắng, kích thước 0,18 x 0,04cm, đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu nhận lại để làm kỷ niệm, nên trả lại cho đại diện hợp pháp bị hại.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí, nên H đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo A S1 phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo A S1 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2021.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0 tấm ny lông màu xanh.
- 0 tấm ny lông màu trắng.
- 01 chiếc quần đùi màu đỏ, mặt trước có số “1”, dòng chữ “LFC và biểu tượng hình con chim.
- 01 con dao đầu bằng, cán gỗ, có phần lưỡi làm bằng kim L kích thước 25,5x6,3cm, phần cán làm bằng gỗ, kích thước 13x3cm.
- 01 chiếc áo vải màu vàng có hoa văn màu đen.
- 01 chiếc quần vải màu đỏ có hoa văn trắng.
- 01 chiếc quần ống vải dài nữ màu đỏ.
- 01 đôi dép nhựa màu xanh, trên dép có chữ NIKa.
- 01 danh bản có 04 dấu vân tay gồm: ngón giữa phải; ngón nhẫn phải; ngón trỏ trái; ngón giữa trái.

Trả lại cho đại diện hợp pháp bị hại

- 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu trắng, kích thước 0,18 x 0,04cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh T.T.H.

4. Án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo A S1 được miễn án phí.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng nêu trên vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh T.T.H;
- Phòng PV06 CA tỉnh T.T.H;
- Trại tạm giam CA tỉnh T.T.H;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh T.T.H;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh T.T.H;
- Cục THADS tỉnh T.T.H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS, THCTP.

Hoàng Quang B